

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

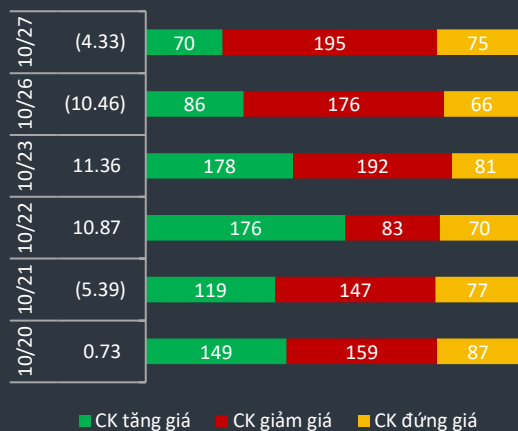
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

CTG	64.2
VNM	37.9
VPB	30.6
HSG	27.0
VHM	7.5
FUEVFVND	7.1
PDR	6.4
E1FVN30	6.2
GEX	5.5
BID	3.5
DPM	3.0
VCI	(5.5)
HPG	(6.8)
VRE	(8.5)
VCB	(8.9)
SSI	(11.0)
HDB	(12.9)
STB	(13.2)
VIC	(24.0)
MSN	(209.7)

Thị trường có phiên giảm thứ hai với mức đè nén khá sâu. Hơn 300 mã giảm trong khi chỉ có khoảng 94 mã tăng trên sàn HOSE. Thanh khoản đạt ở mức cao hơn 7,600 tỷ nhờ giao dịch lớn ở các nhóm cổ phiếu HPG, TCB, MSN, và STB. Hơn 37 triệu STB được khớp lệnh trong ngày trong đó có cú xả cuối phiên ATC làm STB rớt gần giá sàn. Lượng khớp hơn 5 triệu cổ phiếu phiên ATC giúp STB trên giá sàn một chút 13.3. Hầu hết các cổ phiếu ngân hàng khác đều mất điểm trừ TCB và CTG xanh nhẹ.

Nhóm Vingroup diễn biến khá trái chiều với VIC xanh nhẹ trong khi VHM và VRE đều mất điểm. Hai cổ phiếu ngành thép HPG, HSG là điểm sáng hiếm hoi giữ xanh điểm đến kết phiên.

Trong ngày PDR tăng trần sau khi thông tin công ty chuẩn bị nguồn lực triển khai dự án Kho bãi tổng hợp dịch vụ hậu cần Cảng và dịch vụ logistics tại cảng Cái Mép (Bà Rịa - Vũng Tàu) với tổng mức đầu tư dự kiến là 1,136 tỷ đồng. Khu đất 24 ha của dự án đã được quy hoạch nhằm đầu tư xây dựng các kho bãi container cho thuê, thu gom tập kết hàng hóa và vận chuyển hàng hóa... đồng thời cung cấp các dịch vụ hậu cần về cảng, dịch vụ logistics... Cảng Thị Vải - Cái Mép. Đây là một trong những cụm cảng biển sâu, có vị trí địa lý thuận lợi hàng đầu Đông Nam Á để tiếp nhận tàu container có trọng tải lên đến 100.000 DWT. Về tương lai lưu lượng hàng hóa thông qua các cảng biển tại khu vực Cái Mép - Thị Vải dự kiến chiếm ít nhất 50% tổng lượng hàng hóa qua các cảng biển cả nước.

Trong báo cáo mới nhất lũy kế 9 tháng đầu năm 2020 doanh thu Phát Đạt đạt 2,498 tỷ đồng, tăng trưởng 5.7% so với cùng kỳ và thực hiện được 66% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 718 tỷ đồng, tăng 78.6% so với cùng kỳ và hoàn thành 60% chỉ tiêu lợi nhuận được giao cho cả năm. Giá PDR liên tục phá đỉnh cao nhất và tăng vượt trần 41.05 trong ngày.

# Vnindex 946.47

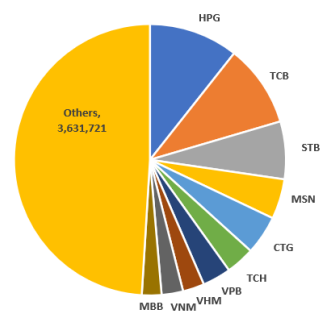
▼ -4.33 (-0.46%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
HPG	31.4	600	1.95
CTG	30.8	250	0.82
PNJ	69.4	400	0.58
VIC	105.7	600	0.57
HNG	11.7	50	0.43
VPB	24.4	50	0.21
NVL	62.1	100	0.16
SAB	185.1	100	0.05
MWG	110.0	-	-
MSN	87.9	-	-
VCB	86.0	-	-
REE	41.9	-	-
VJC	104.5	-	-
EIB	17.3	-	-
GAS	72.0	-	-
TCB	23.3	(50)	(0.21)
BCM	39.7	(100)	(0.25)
DHG	102.6	(400)	(0.39)
BID	40.7	(300)	(0.73)
VNM	109.6	(900)	(0.81)
HVN	25.5	(250)	(0.97)
TPB	23.8	(250)	(1.04)
VHM	77.6	(900)	(1.15)
PLX	49.4	(600)	(1.20)
KDH	24.3	(300)	(1.22)
FPT	52.1	(700)	(1.33)
GVR	14.1	(200)	(1.40)
BVH	53.0	(900)	(1.67)
HDB	24.6	(450)	(1.80)
POW	9.9	(190)	(1.88)
GEX	20.0	(500)	(2.44)
VRE	27.0	(750)	(2.70)
MBB	17.9	(500)	(2.72)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



**Tổng Công ty Viglacera (VGC)** vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý III với doanh thu thuần giảm 10% xuống 2,291 tỷ đồng. Nhờ giá vốn giảm sâu hơn giúp lợi nhuận gộp còn giảm 4% đạt 641 tỷ đồng.

Doanh thu tài chính giảm mạnh 67% nhưng doanh nghiệp cũng cắt giảm được các chi phí tài chính, bán hàng và quản lý doanh nghiệp. Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu thuần giảm 4% về mức 7,088 tỷ đồng. Nhóm bất động sản và xây dựng vẫn tiếp tục đóng góp doanh thu lớn nhất với 28% đạt 1,972 tỷ đồng, tiếp đến là mảng gạch ốp lát đóng góp tỷ trọng 26% đạt 1,856 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ giảm 4% xuống 503 tỷ đồng. GEX hiện là cổ đông lớn nhất nắm 46% vốn, Bộ Xây Dựng vẫn nắm 38% vốn còn lại.

Thị trường giảm thêm 4.3 điểm về ngưỡng 946 điểm. Các tín hiệu kỹ thuật cho thấy thị trường vẫn đang ở vùng quá mua và trong quá trình điều chỉnh. Nếu không có những thông tin xấu bất thường thị trường sẽ không giảm quá sâu. Ngưỡng hỗ trợ dự báo quanh vùng 920-930, tại đây lực mua sẽ tăng dần trở lại tích lũy cổ phiếu. Như đã cảnh báo từ các phiên trước, nhà đầu tư cần nắm tỷ trọng tiền mặt cao hơn để chờ đợi giải ngân ở các phiên giảm. Nhà đầu tư có thể ưu tiên tích lũy nhóm cổ phiếu tăng trưởng gợi ý giai đoạn này như HPG, HSG, MWG, FPT, GVR, TCB, VCB, TLG.

### Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support
TCB	23.3	(2.50)	20	26	Mua quanh 23. Mục tiêu 26	16.5%
DPM	16.8	(1.80)	16	20	Mua quanh 16-17. Mục tiêu 20-22	5.0%
FPT	52.1	(2.10)	46	60	Mua quanh 50-51. Mục tiêu 60	13.3%
GVR	14.1	(4.40)	11.5	17	Mua quanh 13-13.5. Mục tiêu 16-17	22.6%
HPG	31.4	7.00	28	37	Mua quanh 30-31. Mục tiêu 37	12.1%
HSG	15.4	(1.60)	14	20	Mua quanh 14.5-15. Mục tiêu 18	10.0%
MWG	110.0	3.00	80	120	Nắm giữ. Mục tiêu nâng 120	37.5%
VCB	86.0	(1.90)	80	95	Mua quanh 83-85. Mục tiêu 95	7.5%

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

HSL	0.82
PXS	0.92
VTO	1.01
VTO	1.01
HAI	1.07
BIC	1.24
NKG	1.49
VPG	1.61
HAR	1.94
HPG	1.95
SFG	2.53
THG	4.21
HUB	4.44
TLH	4.93
TNT	6.83
PDR	6.90

## Top tăng giá HNX

HUT	-
KLF	-
ART	-
DBC	0.37
NDN	0.55
CVN	0.59
LHC	1.54
DTD	1.69
HHP	1.75
DS3	2.50
DZM	3.13
DST	3.45
CET	4.76
LCS	5.26
MST	6.67

**C47** - CTCP Xây dựng 47 – Đã thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc phát hành riêng lẻ 80 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi, giá phát hành bằng mệnh giá là 100.000 đồng/trái phiếu. Kỳ hạn trái phiếu 24 tháng, lãi suất cố định 10%/năm, giá chuyển đổi là 10.000 đồng/cổ phiếu, tỷ lệ chuyển đổi 1:10 (01 trái phiếu đổi thành 10 cổ phiếu).

**SFC** - CTCP Nhiên liệu Sài Gòn - Ngày 23/10, HĐQT đã thông qua việc tạm ứng cổ tức năm tài chính 2019-2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 22%. Thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 18/11/2020.

**IJC** - Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật - Sẽ chào bán 80 triệu cổ phiếu ra công chúng với mục đích đầu tư giai đoạn tiếp theo dự án Sunflower và IJC Aroma. Trong bảng cáo bạch phát hành tăng vốn, doanh nghiệp cho biết tính tới 29/05/2020 cổ đông lớn sở hữu trên 5% vốn tại doanh nghiệp là Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP sở hữu 78,8% vốn điều lệ.

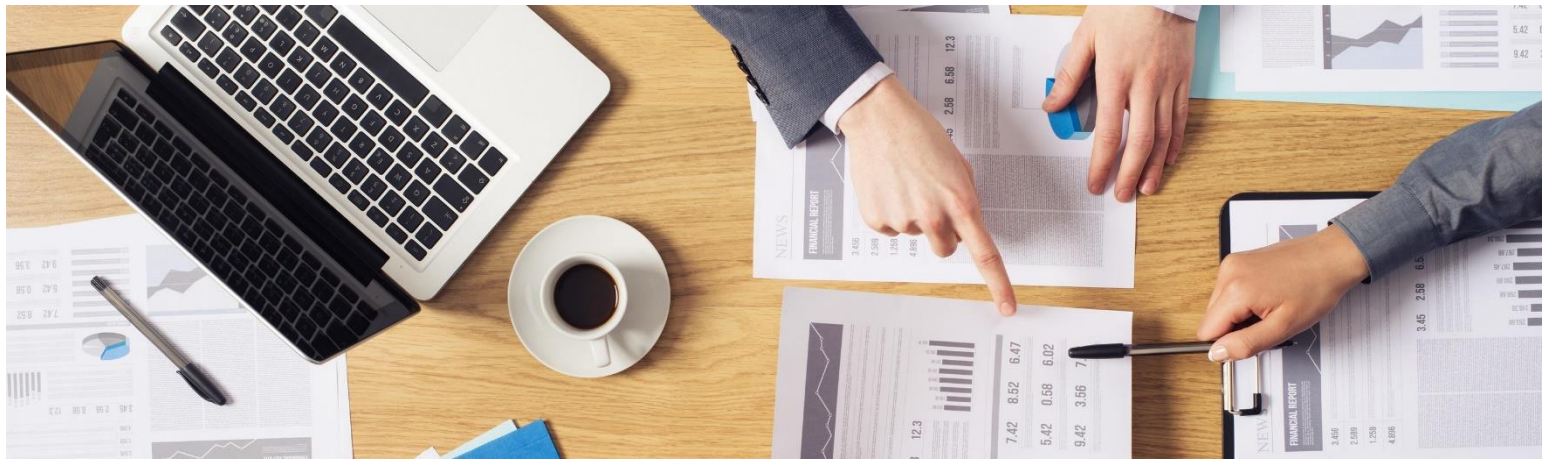
**LDG** - CTCP Đầu tư LDG - Đã công bố Báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2020 với doanh thu thuần gấp hơn 2 lần cùng kỳ năm trước, đạt 732 tỷ đồng, nhưng lợi nhuận sau thuế giảm 93% còn 10,2 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng từ đầu năm 2020, LDG đạt doanh thu thuần 1.191 tỷ đồng, tăng 75% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế đạt 12,6 tỷ đồng, giảm 96%.

**DGC** - CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang - Đã thông báo kết quả kinh doanh quý III/2020 với doanh thu thuần hơn 1.556 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 235,5 tỷ đồng. Trong quý IV/2020, DGC đặt mục tiêu 1.750 tỷ đồng doanh thu hợp nhất, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 240 tỷ đồng.

**COM** - CTCP Vật tư - Xăng dầu - Ngày 23/10, HĐQT đã thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%. Ngày chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 13/11/2020 và chi trả vào cuối tháng 11/2020.

**MSR** - Công ty cổ phần Masan High-Tech Materials - Thông báo thiết lập liên minh chiến lược với Mitsubishi Materials Corporation (MMC), hướng đến mục tiêu phát triển nền tảng vật liệu vonfram công nghệ cao hàng đầu. Theo đó, MMC sẽ đăng ký mua hơn 109,9 triệu cổ phiếu MSR theo phương thức chào bán riêng lẻ với giá 90 triệu USD (khoảng 2.090 tỷ đồng, tương đương 19.000 đồng/cp). Sau khi hoàn tất giao dịch, MMC sẽ nắm giữ 10% lượng cổ phần, trở thành cổ đông lớn thứ 2 tại MSR.

**NVL** - CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va – Novaland - Đã thông qua việc góp thêm vốn hơn 1.500

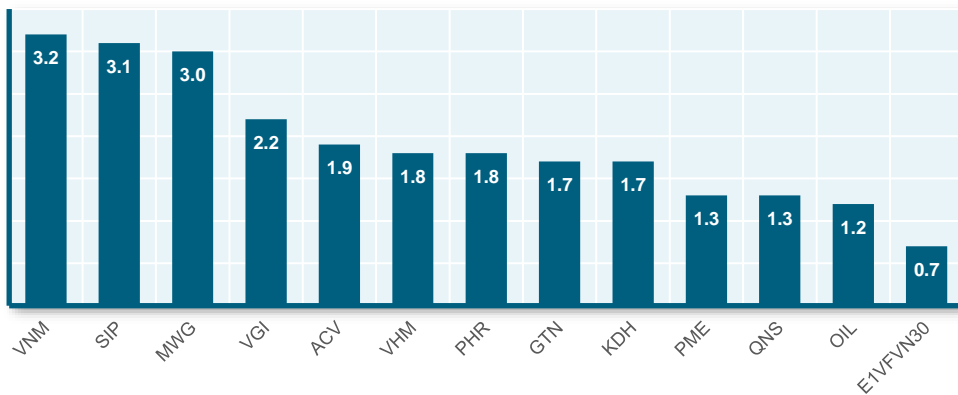


## Tổng hợp kết quả kinh doanh Q3 các doanh nghiệp

	Giá	LN 9T 2019E	EPS 4 quý	EPS 2020F	Nhận xét
		+/-	PE	PE 2020F	
<b>DPM</b>	17.10	<b>531.2</b> 269.7%	<b>1,956</b> 8.7	<b>2,300</b> 7.4	Doanh thu và lãi trước thuế 9 tháng ước đạt mức 5.978 tỷ đồng và 664 tỷ đồng, lần lượt tăng 9% và 275% so với cùng kỳ năm trước như vậy riêng quý III DPM đạt 2.050 tỷ đồng doanh thu – tăng nhẹ so với quý III/2019, LNTT ước đạt hơn 170 tỷ đồng cao gấp hơn 2,2 lần cùng kỳ năm ngoái. DPM cho biết hoạt động sản xuất kinh doanh phân bón trong quý III/2020 và 9 tháng đầu năm diễn biến khả quan, đạt công suất tối ưu trong bối cảnh công ty tăng cường kiểm soát chi phí, tiết kiệm định mức năng lượng so với kế hoạch.
<b>VCS</b>	75.3	<b>960.0</b> -6.0%	<b>8,693</b> 8.7	<b>9,665</b> 7.8	Doanh thu Q3 ước tính 1.499 tỷ đồng, tăng 1,7% và lợi nhuận sau thuế 400 tỷ đồng, tăng 14,2% so với cùng kỳ năm trước. Theo Vicostone, trong quý 3, dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng tới Việt Nam và các nền kinh tế lớn trên thế giới. Doanh thu thuần 9 tháng đầu năm đạt 3.994 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 961 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước, doanh thu 9 tháng đầu năm của Vicostone giảm không đáng kể nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn giảm gần 6%.
<b>TCM</b>	23.60	<b>175.0</b> 14.3%	<b>3,835</b> 6.2	<b>3,873</b> 6.1	Ước quý III, lợi nhuận sau thuế ước đạt 79 tỷ đồng, tăng 35% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý IV, công ty đã nhận được 80% đơn hàng truyền thống và chưa có đơn hàng khẩu trang. Đồng thời, sau khi EVFTA có hiệu lực thì nhu cầu vải trong nước đã tăng lên, công ty kỳ vọng tình hình đơn hàng sẽ tăng mạnh trong quý IV và đầu năm sau.
<b>KDC</b>	36.1	<b>261.0</b> 57.0%	<b>1,649</b> 21.9	<b>1,507</b> 23.9	Doanh quý 3/2020 đạt 2.293 tỷ đồng - tăng gần 24% so với cùng kỳ; tương ứng LNST thu về 128 tỷ - tăng hơn 141%. Lũy kế 9 tháng, doanh thu thuần ước đạt 5.960 tỷ đồng, tăng 17% so với 9 tháng đầu năm ngoái, chủ yếu là do doanh thu ngành dầu tăng. Lợi nhuận sau thuế đạt 261 tỷ đồng, tăng 57% so với cùng kỳ 2019.
<b>PVT</b>	13.40	<b>401.2</b> -18.3%	<b>2,130</b> 6.3	<b>2,132</b> 6.3	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm với doanh thu ước đạt 5.345 tỷ đồng, thực hiện 86% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế ước đạt 565 tỷ đồng, giảm gần 22% so với cùng kỳ nhưng vượt 3% kế hoạch năm. Như vậy, quý III, doanh nghiệp ước lợi nhuận khoảng 172 tỷ đồng, giảm 18% so với quý III/2019.
<b>HPG</b>	29.1	<b>8,845.0</b> 58.2%	<b>3,254</b> 8.9	<b>3,622</b> 8.0	HPG đạt doanh thu quý III đạt 24.900 tỷ đồng, tăng 62,7% và lợi nhuận sau thuế 3.785 tỷ đồng, gấp 2,1 lần so với cùng kỳ năm trước. 9 tháng, doanh thu đạt 65.000 tỷ đồng, tăng 40%; lợi nhuận sau thuế 8.845 tỷ đồng, tăng 56% so với cùng kỳ 2019. Như vậy, sau 9 tháng, Hòa Phát thực hiện 75,6% kế hoạch doanh thu và 98% kế hoạch lợi nhuận năm. Hoạt động nông nghiệp ghi nhận tăng trưởng mạnh, đóng góp khoảng 12% doanh thu và 15% lợi nhuận toàn, tương ứng khoảng 7.800 tỷ đồng và 1.326 tỷ đồng.

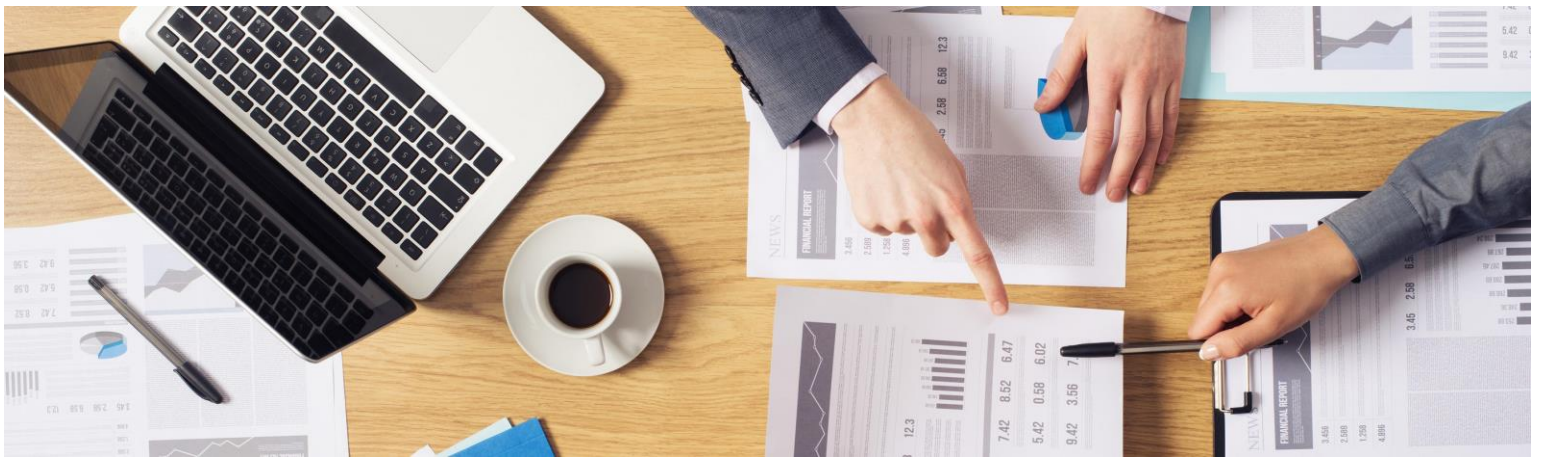


## Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



## Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

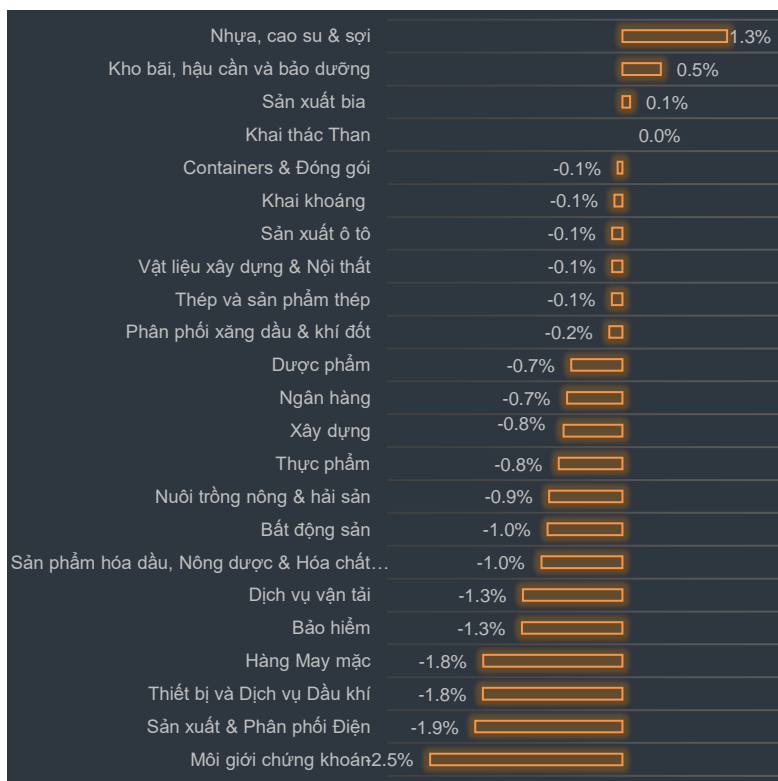
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
D2D	63.5	(2.31)	39.90	59.1%	30.20	247,747	29.9	0.5
NT2	22.2	(0.89)	15.20	46.1%	9.00	226,550	33.2	2.1
GEG	14.8	(1.34)	14.00	5.7%	63.40	443,708	33.0	2.6
LDG	6.3	(3.10)	4.20	50.0%	60.80	4,139,269	33.9	3.1
SBT	14.5	(3.67)	11.50	26.1%	48.10	3,652,304	41.1	3.6
TIG	6.4	(3.03)	4.30	48.8%	18.80	1,076,035	34.5	3.7
FTS	12.1	(2.81)	8.80	37.5%	26.00	374,051	27.1	4.0
SCR	6.1	(3.17)	3.60	69.4%	11.60	2,415,555	39.1	4.1
PVD	10.8	(1.82)	6.80	58.8%	52.30	6,533,528	35.9	4.9
HND	17.8	(1.11)	12.20	45.9%	8.40	86,755	38.8	5.2
BSR	6.9	(1.43)	4.80	43.8%	47.80	2,346,107	46.1	5.3
FRT	22.1	(3.49)	10.10	118.8%	70.30	654,706	34.1	6.4
SZC	23.9	(1.24)	12.20	95.9%	16.30	1,315,361	33.3	7.4
POW	9.9	(1.88)	7.10	39.4%	38.70	5,312,873	40.9	7.4
AAA	11.3	(2.60)	8.60	31.4%	26.00	2,209,891	38.2	8.2
TCH	19.6	(2.24)	16.10	21.7%	125.50	8,595,272	34.1	8.4
HBC	10.3	(3.74)	6.00	71.7%	19.40	5,579,346	41.1	8.6
IJC	12.3	(0.41)	7.70	59.7%	28.70	568,902	47.1	9.1
TPB	23.8	(1.04)	16.20	46.9%	8.00	1,971,423	43.5	9.3
CEO	7	(2.78)	5.90	18.6%	47.10	1,814,274	37.0	9.5
AST	48.2	(2.72)	40.00	20.5%	82.20	114,411	37.4	9.8
GMD	23.3	(0.85)	14.30	62.9%	7.30	582,585	46.6	10.0
PPC	22.9	(0.65)	19.70	16.2%	21.00	212,764	33.5	10.3
BCG	7.9	(1.62)	3.70	113.5%	10.40	793,930	45.0	10.4
CII	16.7	(1.76)	16.20	3.1%	47.30	1,773,249	35.6	10.4
TLG	34.5	(1.57)	25.50	35.3%	18.20	107,154	35.2	10.5
FIT	8.3	(2.25)	4.10	102.4%	37.60	484,492	35.2	12.0



### Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	TDC	HOSE	19/11/2020	20/11/2020	17/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	TTT	HNX	11/11/2020	12/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	PSW	HNX	11/11/2020	12/11/2020	18/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	SRA	HNX	05/11/2020	06/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:40	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	SB1	UPCoM	05/11/2020	06/11/2020	16/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 840 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	BIO	UPCoM	04/11/2020	05/11/2020	18/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	NTP	HNX	03/11/2020	04/11/2020	27/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	DBH	UPCoM	02/11/2020	03/11/2020	24/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	NHH	HOSE	02/11/2020	03/11/2020		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 861:50, giá 45,000 đồng/CP	Phát hành thêm
10	FIR	HOSE	02/11/2020	03/11/2020		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
11	DAS	UPCoM	30/10/2020	02/11/2020	03/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	ITC	HOSE	30/10/2020	02/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
13	PHN	HNX	29/10/2020	30/10/2020	12/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	HU3	HOSE	29/10/2020	30/10/2020	06/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	TMX	HNX	29/10/2020	30/10/2020	13/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	BAX	HNX	29/10/2020	30/10/2020	23/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	VHE	HNX	29/10/2020	30/10/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
18	PSN	UPCoM	29/10/2020	30/10/2020	20/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	LLM	UPCoM	29/10/2020	30/10/2020	27/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	DAR	UPCoM	28/10/2020	29/10/2020	23/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,080 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	DCM	HOSE	28/10/2020	29/10/2020	23/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	HTL	HOSE	27/10/2020	28/10/2020	05/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	KSB	HOSE	27/10/2020	28/10/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
24	CNC	UPCoM	27/10/2020	28/10/2020	09/11/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	VPI	HOSE	26/10/2020	27/10/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
26	ASP	HOSE	26/10/2020	27/10/2020	13/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	TNG	HNX	26/10/2020	27/10/2020	12/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

# Tăng giảm ngành trong ngày



## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

**Bất động sản:** PDR, PTL, HAR

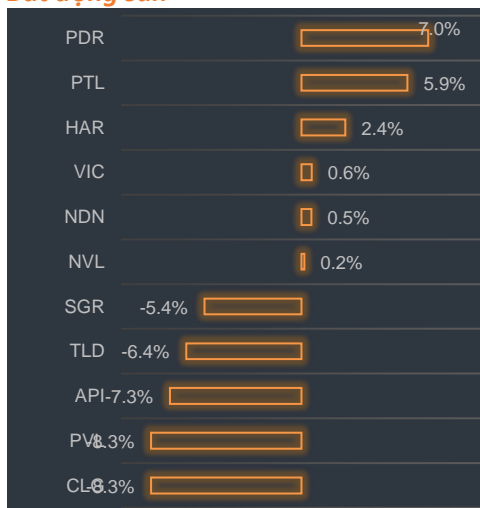
**Xây dựng:** VC1, MST, HU1

**Dầu khí:** PVG, PGD, PMG

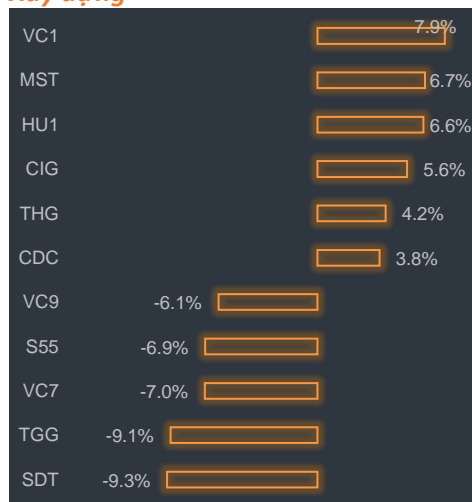
**Chứng khoán:** HBS, VIG, TVS

**Ngân hàng:** CTG, VPB, NVB

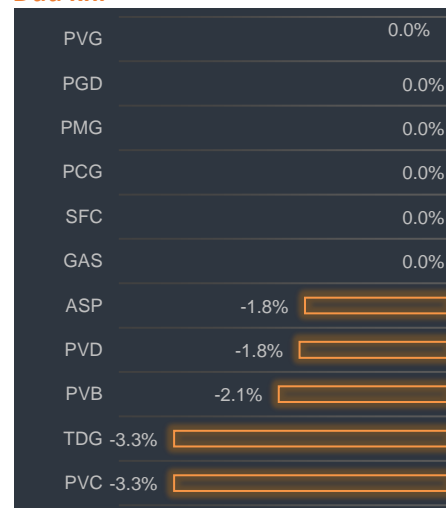
### Bất động sản



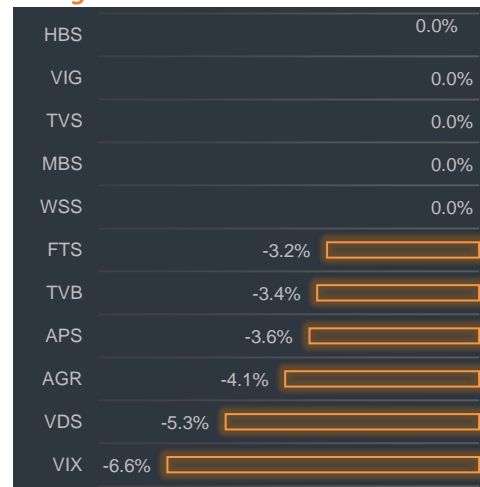
### Xây dựng



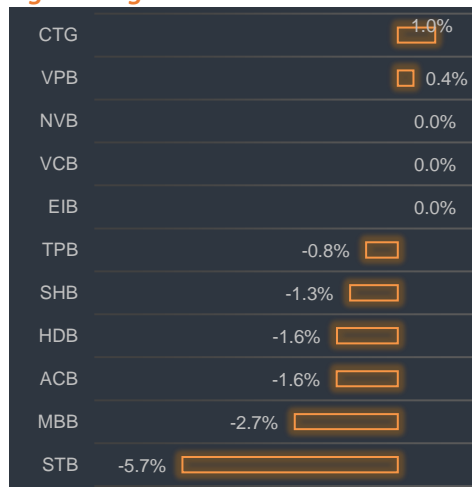
### Dầu khí



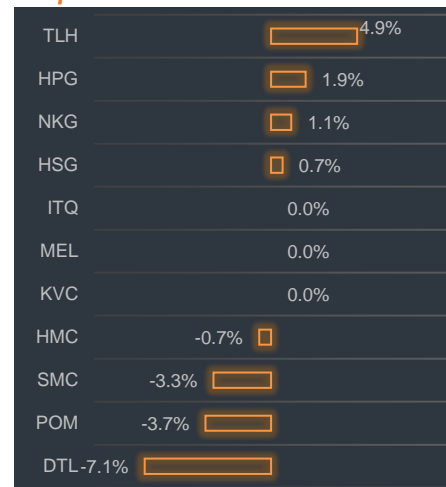
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931